

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 18/08/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ công văn số 758/SGDDĐT-GDMN ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026;

2. Căn cứ thực tiễn

2.1 Kết quả nổi bật của việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

- Quy mô trường lớp duy trì ổn định với 12 nhóm lớp, số trẻ nhà trẻ huy động Nhà trẻ: 03 nhóm với 80/80 trẻ đạt 100 %KHG và đạt 50 % DSĐT; Mẫu giáo 9 lớp với 278/278 trẻ 100 %KHG và đạt 100% DSĐT.

- 100% các nhóm lớp thực hiện tốt chế độ ăn bán trú của trẻ; trẻ đến trường được ăn ngủ tại trường; được chăm sóc chu đáo, ăn đúng thực đơn, đủ định lượng; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần; trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, phát triển tốt. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học giảm so với đầu năm học 2%.

- 12/12 nhóm lớp thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 và các chuyên đề trọng tâm. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và chương trình “Tôi yêu Việt Nam” và Xây dựng trường Mầm non Xanh- Sạch- đẹp- An toàn- Hạnh phúc.

- Duy trì vững chắc công tác phổ cập 2024-2025, có 105 cháu 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN. Xã Gia Thủy được công nhận đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi .

- Nhà trường đã xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm duy trì chất lượng của trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, 22/24 cán bộ, giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện có hiệu quả theo kế hoạch, đạt 92%.

- Nhà trường đã làm tốt công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí được cấp để mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động của các cháu.

- Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý tốt các hoạt động trong nhà trường; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thực hiện công tác kiểm tra theo đúng kế hoạch.

- Thực hiện các quy định về quản lý tài chính theo quy định hiện hành, chi trả đúng, đủ, kịp thời các chế độ cho cán bộ giáo viên nhân viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nhà trường thực hiện tương đối tốt công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non qua đài truyền thanh 3 cấp, qua bảng tuyên truyền chung của trường, các nhóm, lớp. Trong hội nghị phụ huynh đầu năm nhà trường chuẩn bị đầy đủ tài liệu tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe cho trẻ: An toàn vệ sinh, thức ăn đường phố, chế biến thức ăn, trang phục theo mùa.

Năm học 2024-2025 Nhà trường đã chỉ đạo các nhóm lớp thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ, các chỉ tiêu đề ra đều đạt kế hoạch. Đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng diễn ra an toàn và hiệu quả. Nhà trường đã xây dựng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng đã duy trì và ngày càng nâng cao hơn chất lượng CSNDGD các cháu duy trì vững chắc các điều kiện của trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

Năm 2024-2025 với sự nỗ lực cố gắng của tập thể cán bộ giáo viên và nhân viên nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đã đề ra. Cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường được tặng nhiều thành tích cụ thể: Tập thể nhà trường được UBND tỉnh tặng “Cờ thi đua”; về các nhân: Bằng khen của UBND tỉnh: 02 đ/c; CSTĐ cấp cơ sở là: 04 đ/c; UBND huyện tặng giấy khen 09 đồng chí, Lao động tiên tiến là 10 đ/c.

2.2 Đáng giá chung

a. Thuận lợi:

- Trường mầm non Gia Thủy luôn nhận được sự quan tâm của UBND xã Gia Tường, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hóa - Xã hội xã Gia Tường, sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, HĐND, các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự ủng hộ và giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo về chất lượng; Chế độ chính sách ổn định.

- Phụ huynh đa số có nhận thức tốt. Sự phối kết hợp của nhà trường và các bậc cha mẹ trẻ luôn chặt chẽ và thường xuyên góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;

- Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được cải tạo nâng cấp. Trang thiết bị trong trường đã được đầu tư tương đối đầy đủ, đảm bảo yêu cầu tối thiểu để đáp ứng và thực hiện được mục tiêu GDMN. Đặc biệt là đồ dùng, trang thiết bị ngoài danh mục tối thiểu đã được trang bị cho nhóm lớp để giáo viên, nhân viên thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

- BGH có trình độ, năng lực chuyên môn, nhiệt tình, luôn tự giác, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc; Đội ngũ giáo viên, nhân viên cơ bản đã được ổn định, giáo viên đa số đã được biên chế, đời sống được quan tâm hơn, luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình ham học hỏi, tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn, có tinh thần đoàn kết nội bộ xây dựng nhà trường vững mạnh.

- Đa số trẻ mạnh dạn, tự tin và phát triển thể chất đồng đều.

b. Khó khăn:

- Diện tích sân chơi chưa đảm bảo. Một số phòng học đã và đang xuống cấp.

- Tuy trang thiết bị của trường tương đối đầy đủ nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu của trẻ. Một số trang thiết bị, đồ dùng được đầu tư từ lâu đã hư hỏng ảnh hưởng đến hoạt động hàng ngày của cô và trẻ. Đồ dùng ngoài danh mục tối thiểu để ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến còn hạn chế.

- Nhiều giáo viên trẻ đang trong thời kỳ thai sản và nuôi con nhỏ ít nhiều ảnh hưởng đến việc sắp xếp nhân sự và tổ chức các hoạt động;

- Đời sống giáo viên tuy đã được quan tâm nhưng giáo viên, nhân viên hợp đồng lương thấp chưa thực sự yên tâm công tác.

II. NHIỆM VỤ CHUNG:

1. 100% các nhóm lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mọi mặt, không để dịch bệnh lây lan tại cơ sở GDMN; thực hiện tốt bếp ăn sạch sẽ, an toàn, đảm bảo theo quy trình 1 chiều, 100% bếp ăn đúng quy cách, đồ dùng, thiết bị hiện đại, 90% trở lên công trình vệ sinh sạch sẽ đạt yêu cầu (*Theo Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2024 V/v ban hành thiết kế mẫu nhà VS cho các CSGDMN và phổ thông*).

2. Có đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của các cấp không vi phạm pháp luật, đạo đức nhà giáo

3. 100% cán bộ, giáo viên tiếp cận và áp dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục tiên tiến, phát triển Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với sự phát triển của xã hội và địa phương.

4. 100% các nhóm thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng các phần mềm, xây dựng kho tài liệu, học liệu, các công cụ hỗ trợ (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video).

5. Nhà trường nâng cao chất lượng bữa ăn của trẻ, ăn ít nhất 10 loại thực phẩm/bữa bổ sung rau xào, rau luộc vào bữa ăn của trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ít nhất 2,0% so với đầu năm học, không chế tỉ lệ trẻ béo phì. Huy động tối đa trẻ đến trường nhà trẻ đạt 46% DSĐT trở lên; mẫu giáo đạt 100% DSĐT, 5 tuổi đạt 100% DSĐT;

6. Thực hiện nghiêm túc các khoản thu, chi theo các văn bản chỉ đạo, đảm bảo thu đủ bù chi, tạo sự đồng thuận của các bậc phụ huynh và nhà trường.

7. Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3.

8. Phần đầu có đủ phòng chức năng, đủ trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi để hướng tới đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

9. 100% các nhóm lớp thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục, quan hệ hợp tác đảm bảo theo quy định.

10. Danh hiệu thi đua năm học

10.1 Tập thể

Chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”

Nhà trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc (

Chi đoàn đạt danh hiệu “Chi đoàn tiên tiến xuất sắc”

10.2 Cá nhân:

Có từ 85% tổng số CB, GV, NV trong nhà trường đạt danh hiệu Lao động tiên tiến (trong đó 4 đồng chí đạt danh hiệu CSTĐ các cấp, 2 đồng chí được tặng giấy, bằng khen các cấp).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong nhà trường:

1.1. Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách liên quan đến GDMN

- Mục tiêu cần đạt

Triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng quy định các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chỉ đạo, hướng dẫn liên quan đến giáo dục mầm non (GDMN).

Cụ thể hóa nhiệm vụ năm học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng, kịp thời các chính sách đối với trẻ em và đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV).

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút sự tham gia của cộng đồng trong phát triển GDMN.

- Giải pháp để thực hiện

Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo và hướng dẫn liên quan đến giáo dục và đào tạo, đặc biệt là trong lĩnh vực GDMN.

Chủ động tham mưu với cấp có thẩm quyền ban hành kế hoạch, chương trình cụ thể hóa nhiệm vụ năm học.

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Văn hóa – Xã hội, các phòng chuyên môn và các ban ngành liên quan ở địa phương để thực hiện tốt công tác tham mưu, hỗ trợ phát triển GDMN.

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia phát triển GDMN

2. Đổi mới quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.

- Mục tiêu

Đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng phân cấp, tăng tính tự chủ, gắn với trách nhiệm giải trình rõ ràng.

Phát huy vai trò người đứng đầu, tăng cường sự phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường và với các tổ chức, lực lượng xã hội trong công tác quản lý giáo dục.

Tăng cường tự chủ trong tổ chức, nhân sự, chuyên môn, tài chính, tạo điều kiện nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ giai đoạn 2026–2030.

Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, thân thiện, chuyên nghiệp, nâng cao đạo đức nghề nghiệp và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ.

- Biện pháp thực hiện.

Phân công rõ trách nhiệm giữa Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên; đảm bảo phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ.

Nâng cao vai trò tự chủ của Hiệu trưởng và Hội đồng trường trong quản lý nhân sự, chuyên môn, tài chính; chủ động lựa chọn nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp.

Thực hiện trách nhiệm giải trình đầy đủ, công khai với cơ quan quản lý, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong quản lý, cập nhật dữ liệu GDMN, số hóa hồ sơ, sử dụng phần mềm giảm tải hành chính.

Đổi mới tư duy quản trị, phát huy vai trò các tổ chuyên môn, xây dựng môi trường sư phạm tích cực, khuyến khích sáng tạo và tinh thần trách nhiệm.

Tổ chức Hội nghị CB, GV, NV đầu năm, lấy ý kiến xây dựng kế hoạch phù hợp thực tiễn; điều hành hoạt động theo kế hoạch đã thống nhất.

Xây dựng, thực hiện nghiêm túc các quy chế nội bộ (quy chế dân chủ, làm việc, chỉ tiêu, ứng xử...), đảm bảo công khai, minh bạch.

Tăng cường kỷ cương, nền nếp, phát huy tinh thần đoàn kết, đề cao đạo đức nhà giáo, trách nhiệm nghề nghiệp.

Đảm bảo chất lượng chăm sóc trẻ: 100% giáo viên thực hiện đúng quy trình sinh hoạt, vệ sinh, phòng chống dịch bệnh.

Quản lý tài chính, cơ sở vật chất chặt chẽ, đúng quy định; kiểm tra thường xuyên việc sử dụng trang thiết bị, đồ dùng cá nhân do phụ huynh đóng góp.

1.3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của pháp luật, chính sách phát triển GDMN và nhiệm vụ năm học:

- Mục tiêu

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong toàn trường nhằm đảm bảo việc thực hiện đúng các quy định pháp luật, chính sách phát triển giáo dục mầm non và các nhiệm vụ trọng tâm năm học. Góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, chất lượng, kỷ cương; đồng thời phát huy vai trò giám sát của các tổ chức trong và ngoài nhà trường, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Biện pháp thực hiện:

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo năm, học kỳ và từng tháng; phối hợp chặt chẽ với Tổ chuyên môn, Ban Thanh tra nhân dân và Ban đại diện Cha mẹ học sinh trong việc tổ chức triển khai, giám sát các hoạt động giáo dục, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ.

Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy định nội bộ, chế độ sinh hoạt, chăm sóc trẻ và các nội dung liên quan đến an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.

Tăng cường vai trò phản biện và giám sát của Ban TTND và đại diện CMHS trong việc giám sát hoạt động chăm sóc, giáo dục và đảm bảo các quyền lợi chính đáng cho trẻ.

Phát hiện kịp thời các hạn chế, sai sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế chuyên môn, quy định của pháp luật và quy định nội bộ của nhà trường, đảm bảo tính răn đe và giáo dục.

Kết quả kiểm tra, giám sát được công khai minh bạch theo quy định; là căn cứ để đánh giá, xếp loại thi đua, đề xuất khen thưởng, kỷ luật cuối năm học.

Đưa nội dung kiểm tra – giám sát vào sinh hoạt chuyên môn và họp hội đồng sư phạm định kỳ nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành và tinh thần tự giác trong thực hiện nhiệm vụ của toàn thể CB, GV, NV.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN;

2.1. Bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh:

- Mục tiêu cần đạt

Đảm bảo 100% trẻ em đến trường được an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần trong mọi hoạt động tại trường.

Phòng ngừa hiệu quả các nguy cơ mất an toàn, bạo hành, tai nạn thương tích, dịch bệnh và thiên tai trong trường học.

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo môi trường học tập an toàn cho trẻ.

- Biện pháp thực hiện

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống bạo hành, bảo vệ trẻ em; triển khai bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường đến 100% CB, GV, NV.

Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác Y tế trường học, Ban chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích; Hiệu trưởng là Trưởng ban. Xây dựng và công khai kế hoạch, quy trình phối hợp, theo dõi, kiểm tra thường xuyên.

Tổ chức tập huấn 100% giáo viên về kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn và chăm sóc sức khỏe trẻ em.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, phòng chống dịch:

Kiểm tra sức khỏe, theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ định kỳ.

Vệ sinh lớp học, đồ dùng, đồ chơi, khu vực ăn – ngủ – học theo lịch hàng ngày, hàng tuần.

Thực hiện tổng vệ sinh toàn trường vào chiều thứ sáu hàng tuần.

Thực hiện nghiêm quy trình đón – trả trẻ: 100% giáo viên đón – trả trẻ trực tiếp từ tay phụ huynh, tuyệt đối không giao trẻ cho người lạ. Tăng cường kiểm tra các khu vực có nguy cơ mất an toàn như: kho, nhà vệ sinh, hệ thống điện, vòi nước...

Nhân viên y tế học đường thực hiện kiểm tra vệ sinh môi trường, theo dõi tình trạng sức khỏe, sĩ số trẻ hàng ngày.

Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, hướng dẫn kỹ năng phát hiện sớm dấu hiệu bất thường về sức khỏe, tinh thần của trẻ; tăng cường truyền thông qua Zalo nhóm lớp, Website nhà trường.

Công khai các kênh tiếp nhận phản ánh: Đặt hộp thư góp ý tại trường. Thông báo số điện thoại đường dây nóng trên Website để xử lý kịp thời các thông tin liên quan đến an toàn cho trẻ.

Giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng an toàn cho trẻ:

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, trò chơi kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ bản thân.

Tổ chức lồng ghép giáo dục kỹ năng PCCC, thoát hiểm đơn giản phù hợp độ tuổi.

100% giáo viên thực hiện giáo dục tích cực, thương yêu trẻ, tôn trọng sự khác biệt; thường xuyên quan sát, phát hiện sớm các nguy cơ mất an toàn và kịp thời có biện pháp xử lý, báo cáo ban giám hiệu.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN:

2.2.1. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Mục tiêu cần đạt:

Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo Chương trình GDMN, phù hợp điều kiện thực tế địa phương.

Đảm bảo tuyệt đối an toàn thực phẩm (ATTP), không để xảy ra ngộ độc, không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ.

Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú, khẩu phần dinh dưỡng cân đối, đa dạng, phù hợp lứa tuổi, đảm bảo nhu cầu năng lượng theo quy định.

100% trẻ được theo dõi sức khỏe định kỳ, cân đo, đánh giá tăng trưởng 4 lần/năm; được tiêm chủng đầy đủ; có hồ sơ theo dõi sức khỏe cá nhân.

Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi, khống chế tỷ lệ thừa cân, béo phì trong giới hạn cho phép (<3%).

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ; 100% nhân viên bếp được tập huấn, xác nhận kiến thức ATTP hằng năm.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, sạch đẹp, có góc dinh dưỡng, góc y tế, góc tuyên truyền về chăm sóc – nuôi dưỡng ở tất cả các lớp.

Phát triển kỹ năng tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh cá nhân, bảo vệ sức khỏe cho trẻ; kết hợp dinh dưỡng với vận động nhằm phát triển thể chất toàn diện.

Các biện pháp thực hiện

Quản lý nuôi dưỡng – ATTP: Hiệu trưởng trực tiếp chịu trách nhiệm về hợp đồng cung ứng thực phẩm; lựa chọn nhà cung ứng có đủ tư cách pháp nhân (Cty Quang Tình, Công ty Chính Gấm, ...). Thành lập Ban giám sát VSATTP (BGH, BTTND, phụ huynh), giám sát công khai minh bạch thực phẩm đầu vào và chất lượng bữa ăn. Tổ chức lưu nghiệm thức ăn 24 giờ theo quy định; thực hiện quy trình bếp ăn 1 chiều; nghiêm cấm cắt xén khẩu phần ăn.

Đảm bảo chất lượng bữa ăn: Tính khẩu phần ăn theo nhu cầu năng lượng từng độ tuổi, cân đối 4 nhóm chất; đảm bảo 60% đạm động vật, 70% chất béo động vật và 30% chất béo thực vật. Xây dựng thực đơn theo mùa, tuần chẵn – lẻ, đảm bảo ≥ 10 loại thực phẩm, $\geq 3-5$ loại rau củ/bữa chính; tăng cường rau xanh, thủy – hải sản. Thực hiện bữa chính và bữa phụ đúng quy định: Nhà trẻ 2 chính + 1 phụ; Mẫu giáo 1 chính + 1 phụ. Tổ chức bữa ăn tự chọn trong các dịp lễ, hội.

Ứng dụng CNTT và công khai minh bạch. Sử dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng được Bộ GD&ĐT và Viện Dinh dưỡng thẩm định. Công khai thực đơn,

thực phẩm, đơn giá hằng ngày tại công trường, bếp ăn và trên website/zalo nhóm lớp.

Công tác y tế – chăm sóc sức khỏe: Triển khai Chương trình sức khỏe học đường. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CB, GV, NV và trẻ 1 lần/năm; cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm; xét nghiệm nước uống 6 tháng/lần. Có đủ cơ sở thuốc, dụng cụ y tế tại phòng y tế và các nhóm lớp; xây dựng kế hoạch y tế trường học, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích.

Giáo dục kỹ năng và phối hợp với phụ huynh: Tổ chức tuyên truyền qua bảng tin, website, zalo nhóm lớp; xây dựng góc tuyên truyền ở 100% nhóm lớp. Giáo dục trẻ thói quen vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ, bảo vệ sức khỏe; lồng ghép nội dung dinh dưỡng – vận động – an toàn PCCC vào hoạt động hằng ngày. Phối hợp phụ huynh giám sát quy trình nuôi dưỡng, đồng thời cùng can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.

Cải thiện môi trường, vệ sinh – phòng chống dịch bệnh: 100% lớp thực hiện vệ sinh hằng ngày, hằng tuần; duy trì môi trường xanh – sạch – đẹp, an toàn, có cây xanh và vườn rau sạch. Thực hiện nghiêm túc phòng chống dịch bệnh (tay chân miệng, thủy đậu, sốt xuất huyết, sởi...). 100% trẻ có đồ dùng cá nhân riêng; lớp học đủ ánh sáng, thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông.

Nâng cao năng lực đội ngũ: 100% nhân viên bếp tập huấn, xác nhận kiến thức ATTP ít nhất 1 lần/năm. Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường tháng 11/2025. Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng chăm sóc trẻ cho giáo viên và nhân viên.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục:

- Mục tiêu cần đạt

Xây dựng môi trường giáo dục “Xanh -Sạch- Đẹp– An toàn – Hạnh phúc”, nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ theo hướng phát triển kỹ năng sống.

100% giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục nhóm/lớp phù hợp điều kiện thực tế, nhu cầu, khả năng của trẻ.

100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN, sẵn sàng vào lớp Một; không dạy trước chương trình lớp Một.

Trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm – kỹ năng xã hội, thẩm mỹ; chuẩn bị kỹ năng sống cần thiết.

Tỷ lệ đánh giá trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi đạt trên 97%.

100% lớp tham gia đầy đủ các hoạt động giao lưu, ngày hội, hội thi theo kế hoạch năm học.

Tăng cường ứng dụng CNTT, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến (STEAM, kỹ năng sống, trải nghiệm thực tế...).

100% giáo viên, nhân viên tham gia hội thi các cấp, có sáng kiến/đồ dùng sáng tạo, góp phần xây dựng thương hiệu nhà trường.

- Biện pháp thực hiện:

Chỉ đạo chương trình giáo dục: Ban giám hiệu chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng chương trình giáo dục nhà trường theo định hướng mở, gắn với tâm nhin, sứ mệnh và giá trị cốt lõi. 100% giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch nhóm/lớp, điều chỉnh linh hoạt nội dung, hình thức theo thực tiễn. Đảm bảo tính khả thi, phù hợp văn hóa địa phương, nhu cầu và hứng thú của trẻ.

Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức: Áp dụng các PPGD tiên tiến, lồng ghép phương pháp STEAM, tăng cường ứng dụng CNTT. Tổ chức hoạt động giáo dục thông qua vui chơi, trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm. Lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, an toàn giao thông, dinh dưỡng – vận động, nếp sống thanh lịch văn minh (đối với trẻ 5 tuổi).

Giáo dục hòa nhập và cá thể hóa: Thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập. Đảm bảo quyền lợi cho trẻ khuyết tật được học tập, vui chơi bình đẳng trong môi trường giáo dục thân thiện. Giáo viên điều chỉnh kế hoạch, nội dung giáo dục phù hợp từng đối tượng.

Hoạt động trải nghiệm – giao lưu – ngoại khóa: Tổ chức thường xuyên hoạt động trải nghiệm, dã ngoại: thăm quan nông trại, cơ sở sản xuất, đình – chùa, trường tiểu học, di tích địa phương... 100% lớp tham gia hoạt động ngoài trời, giao lưu thể thao, trò chơi dân gian, lao động vườn trường. Tăng cường các hoạt động tại phòng chức năng, rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác và thích ứng xã hội cho trẻ.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn: Tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt hiệu quả, phát huy tính tích cực, đổi mới, sáng tạo của giáo viên. Xây dựng chuyên đề điểm: giáo dục nếp sống thanh lịch, giáo dục văn hóa dân gian qua âm nhạc, giáo dục thể chất, ứng dụng STEAM, kỹ năng sống bảo vệ bản thân... Tổ chức thao giảng, dự giờ, hội thi làm đồ dùng sáng tạo, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Cơ sở vật chất – học liệu: Đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đúng quy định Điều lệ trường MN. Khai thác hiệu quả kho học liệu, video trực tuyến, học liệu số dùng chung. Sử dụng, bảo quản đồ chơi, tài liệu, học liệu theo Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT và 30/2021/TT-BGDĐT.

Hội thi – ngày hội: Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi, giáo viên dạy giỏi cấp trường; chọn giáo viên, nhân viên xuất sắc dự thi cấp cơ sở. 100% lớp mẫu giáo tham gia “Ngày hội thể thao”, “Bé vui hội xuân”, “Rung chuông vàng”. Tổ chức hội thi “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, “Làm đồ dùng sáng tạo”. Duy trì tỷ lệ thi đua: 60% lớp đạt loại tốt, 40% lớp đạt loại khá, không có lớp xếp loại ĐYC.

Quản lý hoạt động ngoài giờ chính khóa: Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện, thực hiện đúng quy định, hồ sơ pháp lý đầy đủ. Hoạt động chỉ tổ chức khi có nhu cầu, sự tự nguyện và đồng thuận của phụ huynh. Nội dung dự kiến: cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh qua sự liên kết với các trung tâm Anh ngữ hoặc nhà trường có thể mua phần mềm tiếng Anh và tổ chức cho trẻ làm quen qua các bài hướng dẫn của phần mềm.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đối với GDMN:

- Mục tiêu cần đạt:

Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật đối với GDMN.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá đúng thực chất, tránh hình thức, không gây áp lực cho giáo viên.

Đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát góp phần thúc đẩy tinh thần thi đua, sáng tạo, tâm huyết trong tập thể sư phạm.

Đánh giá chính xác năng lực, trách nhiệm của CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Biện pháp thực hiện

Công tác kế hoạch và tổ chức kiểm tra: Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trường học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên, chuyên đề, đột xuất, kiểm tra sau kiểm tra và việc thực hiện Quy chế dân chủ trong nhà trường. Chấm điểm 100% các nhóm lớp trong chuyên đề “Xây dựng môi trường học tập, không gian xanh” vào tháng 10.

Nội dung, hình thức kiểm tra cụ thể: Kiểm tra hoạt động sư phạm nhag giáo 50% giáo viên/năm (13/26 giáo viên). Kiểm tra đột xuất giáo viên: 2 lần/năm. Kiểm tra đột xuất kho: 2 lần/năm. . Kiểm tra chuyên đề ứng dụng PPGD STEAM: 1 lần/năm. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn các lớp thường xuyên.

Công tác phối hợp giám sát: xây dựng quy chế phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Xây dựng nền nếp quản lý: Xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trường mầm non Gia Thủy. Hoàn thiện Quy chế hoạt động của nhà trường, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

2.5. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

- Mục tiêu cần đạt

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học 2025–2026, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

100% CB, GV, NV xây dựng kế hoạch cá nhân và thực hiện đăng ký học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

100% CB, GV, NV tham gia tích cực các phong trào thi đua “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, hạnh phúc” và “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, tâm huyết, chuyên nghiệp, sáng tạo; phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” và “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”.

100% GV, NV thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử văn hóa, làm việc khoa học, giao tiếp văn minh, lan tỏa gương người tốt việc tốt.

100% giáo viên tích cực xây dựng cảnh quan, khung cảnh sư phạm sáng – xanh – sạch – đẹp, an toàn, thân thiện, tạo môi trường lấy trẻ làm trung tâm.

Trẻ được rèn luyện kỹ năng sống, giáo dục văn hóa truyền thống, tham gia ít nhất 2 lần trải nghiệm, tham quan, dã ngoại/năm học.

- Biện pháp thực hiện

Tổ chức và triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua: Đưa nội dung các cuộc vận động, phong trào thi đua thành hoạt động thường xuyên, tự giác của mỗi CB, GV, NV.

Thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: 100% CB, GV, NV xây dựng kế hoạch cá nhân, đăng ký nội dung học tập và làm theo Bác. Đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua cuối năm.

Thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học: Cán bộ, giáo viên, nhân viên làm việc khoa học, ứng xử có văn hóa, tận tụy với nhiệm vụ, phát hiện tấm gương điển hình và khen thưởng kịp thời.

Phong trào xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: 100% giáo viên hưởng ứng phong trào xây dựng khung cảnh sư phạm xanh – sạch – đẹp. Tổ chức hội thi làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo, bền, hiệu quả phục vụ cho trẻ. Bổ sung “Vườn rau của bé”, xây dựng “Không gian xanh” tại khu Hưng Giáo.

Tăng cường giáo dục kỹ năng sống và văn hóa truyền thống cho trẻ: Đưa nội dung giáo dục kỹ năng sống, trò chơi dân gian, dân ca, văn hóa địa phương vào hoạt động hằng ngày. Tổ chức cho trẻ trải nghiệm, tham quan, dã ngoại ít nhất 2 lần/năm học.

Thi đua và đánh giá chất lượng tập thể: Phấn đấu đạt các danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích”. Gắn thi đua với trách nhiệm, chất lượng thực hiện nhiệm vụ của từng CB, GV, NV.

3. Đảm bảo chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; Chuẩn bị tốt các điều kiện để tiến tới thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Mục tiêu cần đạt:

Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, bảo đảm chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ vào lớp Một.

Từng bước chuẩn bị điều kiện về đội ngũ, CSVC, chính sách để tiến tới hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em 3–5 tuổi theo kế hoạch của tỉnh Ninh Bình.

Huy động 100% trẻ mẫu giáo ra lớp và khoảng 55% trẻ nhà trẻ đi học vào năm 2028.

Bảo đảm đầy đủ quyền lợi, chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Đảm bảo tính chính xác, minh bạch trong công tác phổ cập trên phần mềm quản lý, công nhận chuẩn phổ cập theo quy trình.

- Biện pháp thực hiện:

Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch: Triển khai Nghị quyết 218/2025/QH15, Nghị định 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT; đưa chỉ tiêu phổ cập vào Nghị quyết Chi bộ, chương trình, kế hoạch phát triển của nhà trường giai đoạn 2025–2030.

Đảm bảo nguồn lực và cơ sở vật chất: Quy hoạch mạng lưới trường, lớp; đầu tư CSVC, trang thiết bị, phòng học, đồ dùng, đồ chơi; phân bổ đủ và đúng chuẩn số lượng, chất lượng giáo viên phục vụ phổ cập.

Duy trì chất lượng phổ cập 5 tuổi: Phân công GV có năng lực, ưu tiên trang thiết bị đầy đủ cho 04 lớp 5 tuổi; đảm bảo tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt $\geq 95\%$.

Ứng dụng CNTT trong quản lý: Thực hiện cập nhật chính xác, kịp thời dữ liệu phổ cập trên phần mềm; tổ chức kiểm tra, công nhận phổ cập ở cấp cơ sở và đề nghị cấp trên thẩm định.

Phối hợp các ban ngành, đoàn thể: Tổ chức điều tra phổ cập đến từng thôn; phối hợp tuyên truyền để phụ huynh cho trẻ đi học đều, đúng giờ.

Nâng cao chất lượng GD: Tổ chức hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1; triển khai 100% trẻ học theo PPGD Steam; thực hiện sỹ số đúng theo Điều lệ trường MN.

Phân công phụ trách: Giao đồng chí PHT Hoàng Thị Khương phụ trách công tác phổ cập, chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai.

4. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ:

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp:

- Mục tiêu cần đạt

Hoàn thành và duy trì bền vững phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, phấn đấu đạt mục tiêu trước 01 năm so với lộ trình Chính phủ đề ra.

Đến năm 2029, huy động 100% trẻ mẫu giáo, 55% trẻ độ tuổi nhà trẻ ra lớp.

Bảo đảm duy trì chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ sẵn sàng vào lớp Một.

Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho trẻ em, giáo viên theo đúng quy định của Nhà nước.

Duy trì sỹ số và tỷ lệ chuyên cần, trong đó trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên.

100% trẻ trong trường được tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến (STEAM).

Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, mạnh về chất lượng phục vụ công tác phổ cập.

- Biện pháp thực hiện

Triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 218/2025/QH15, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về phổ cập GDMN.

Đưa chỉ tiêu phổ cập GDMN vào Nghị quyết Chi bộ giai đoạn 2026–2030, xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch triển khai phù hợp với thực tiễn.

Quy hoạch mạng lưới trường lớp hợp lý, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đảm bảo điều kiện để hoàn thành phổ cập.

Bổ trí nguồn lực tài chính, nhân lực cho công tác phổ cập; bảo đảm đủ số lượng, chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt ở các lớp 5 tuổi.

Phân công giáo viên dạy lớp 5 tuổi có chuyên môn vững vàng, ưu tiên 04 lớp 5 tuổi được trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định.

Phân công đồng chí Hoàng Thị Khương (PHT) phụ trách công tác phổ cập, chịu trách nhiệm tổ chức, kiểm tra, giám sát.

Thực hiện công tác phổ cập trên phần mềm quản lý theo quy định, đảm bảo số liệu chính xác, kịp thời phục vụ công tác kiểm tra, công nhận.

Giáo viên phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và phụ huynh trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp, đi học đều, đúng giờ.

Tổ chức điều tra phổ cập chính xác đến từng thôn, bản, hộ gia đình, cập nhật thông tin thường xuyên.

Tăng cường tổ chức các hoạt động đổi mới hình thức, nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đặc biệt với trẻ 5 tuổi.

Tiếp tục bổ sung và nâng cao chất lượng “Vườn rau của bé”, “Không gian xanh” làm môi trường trải nghiệm phục vụ công tác phổ cập.

Đảm bảo sỹ số trẻ trên nhóm/lớp đúng theo Điều lệ trường mầm non.

4.2. Cơ sở vật chất:

- Mục tiêu cần đạt

Hoàn thiện cơ sở vật chất trường học đồng bộ, hiện đại, đảm bảo đủ diện tích và công năng sử dụng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Cải tạo, sửa chữa, chống xuống cấp các phòng học, đảm bảo hiện hữu theo quy định của Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT.

Xây dựng môi trường giáo dục sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, đảm bảo tối thiểu 50% diện tích sân vườn là sân cỏ, có cây xanh, vườn rau, khu vui chơi thể chất.

Trang bị đầy đủ phòng học, phòng chức năng, phòng hiệu bộ, hội trường, bếp ăn và trang thiết bị theo hướng hiện đại, đạt hoặc vượt tiêu chuẩn tối thiểu của Bộ GD&ĐT.

Phân đấu đến năm 2026, trường kiểm tra công nhận lại đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Biện pháp thực hiện

Tăng cường công tác tham mưu với UBND xã, các cấp quản lý để được cấp kinh phí đầu tư đồng bộ về CSVC, trang thiết bị.

Thực hiện cải tạo, sửa chữa, chống xuống cấp các phòng học đảm bảo an toàn, công năng, hiệu quả.

Tư vấn, thiết kế, quy hoạch không gian trường học hợp lý, hiện đại, thân thiện, đảm bảo tiêu chuẩn diện tích, ánh sáng, thông gió, an toàn phòng cháy chữa cháy.

Xây dựng cảnh quan môi trường giáo dục: bố trí sân cỏ, trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau của bé, bổ sung khu vui chơi phát triển thể chất cho trẻ.

Trang bị đồng bộ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi hiện đại, phù hợp theo chương trình GDMN, đáp ứng yêu cầu đổi mới PPGD.

Xây dựng lộ trình, kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận trong việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo quản CSVC sau khi đầu tư.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ, đối chiếu theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT để từng bước hoàn thành mục tiêu kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia theo đúng lộ trình.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

- Mục tiêu cần đạt

Xây dựng đội ngũ CBQL, GV, NV đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ, có phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

100% CBQL, GV, NV thực hiện nghiêm túc Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa, Bộ tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc, đảm bảo môi trường giáo dục văn minh, thân thiện, an toàn.

100% GV, NV tham gia bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn các chuyên đề, cập nhật phương pháp dạy học hiện đại (STEAM, kỹ năng sống, giáo dục hòa nhập, tổ chức hoạt động trải nghiệm).

Phấn đấu cuối năm học 2025–2026:

100% GV thực hiện đúng quy trình tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN.

20% GV được đánh giá loại xuất sắc, 80% đạt loại khá, không có GV xếp loại “ĐYC” hoặc “Không đạt”.

20,4% CB, GV, NV đạt danh hiệu “HTXS NV”, 79,6% đạt “HTTNV”, không có trường hợp HTNV hoặc không HTNV.

Quyết tâm xây dựng đội ngũ GV Gia Thủy “Đoàn kết – Tâm huyết – Chuyên nghiệp – Sáng tạo”; “Nhân ái – Năng động – Ứng xử văn hóa”.

- Biện pháp thực hiện

Đào tạo, bồi dưỡng : Tổ chức bồi dưỡng nội bộ, mời chuyên gia về trường triển khai các chuyên đề: đạo đức nghề nghiệp, xây dựng MTGD an toàn – thân thiện, trường học hạnh phúc, giáo dục kỹ năng sống, đổi mới PPGD.

Nâng cao đạo đức nghề nghiệp, xây dựng văn hóa ứng xử: Thực hiện nghiêm Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT về đạo đức nhà giáo. 100% CB, GV, NV mặc trang phục đúng quy định, giao tiếp chuẩn mực, thân thiện, tôn trọng trẻ và phụ huynh. Thực hiện 10 hành vi ứng xử văn hóa trong trường mầm non; thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

Phát triển Đảng viên, nêu gương nhà giáo: Tăng cường bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho đội ngũ Đảng viên. Tuyên dương, nhân rộng điển hình tiêu biểu qua website, album hình ảnh đẹp của nhà trường.

Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng qua học liệu trực tuyến của Bộ GDĐT. Tăng cường kỹ năng ứng dụng CNTT, công nghệ số, ngoại ngữ, âm nhạc, tạo hình cho GV. Bồi dưỡng GV về tổ chức các hoạt động nhận thức, tình cảm – kỹ năng xã hội, phát triển ngôn ngữ; bồi dưỡng NV nuôi về chế biến món ăn đảm bảo dinh dưỡng, ATTP.

Quản lý, đánh giá và khen thưởng: Thực hiện nghiêm túc Thông tư 25 và 26/2018/TT-BGDĐT về đánh giá chuẩn CBQL, GV. Chỉ đạo 100% GV thực hiện tự đánh giá vào cuối tháng 4/2026; tổ chuyên môn và BGH kiểm tra, đối chiếu kết quả. Tổ chức thi đua, khen thưởng kịp thời, động viên CB, GV, NV tích cực phấn đấu.

Phối hợp và tham mưu: Phối hợp với Phòng VH-XH để xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp GVMN. Tham mưu UBND xã, các cấp quản lý tạo điều kiện về CSVC, tài chính và chính sách hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng.

4.4. Công tác thu-chi:

Mục tiêu cần đạt

Thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn công tác thu chi trong năm học theo hướng dẫn của Sở giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

Đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, đúng quy trình trong quản lý, sử dụng các nguồn thu – chi của nhà trường.

Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí để phục vụ tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Đảm bảo duy trì, bổ sung, sửa chữa, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu đổi mới PPGD (trong đó có STEAM).

Tăng cường niềm tin, sự đồng thuận và ủng hộ của CMHS, CB, GV, NV đối với công tác tài chính của nhà trường.

- Biện pháp thực hiện

Tổ chức, quản lý thu – chi: Thành lập Ban mua sắm, Ban kiểm kê, Ban thanh lý tài sản theo quy định. Thực hiện công khai minh bạch, niêm yết đầy đủ các khoản thu – chi tại bảng tin, phòng kế toán; báo cáo qua hội nghị CMHS, hội nghị cơ quan, hội nghị Ban đại diện CMHS. Công khai thu – chi vào 2 thời điểm/năm: cuối HKI và cuối năm học.

Kế hoạch thu:

+ Trang thiết bị phục vụ bán trú: trẻ đầu vào 200.000đ/trẻ/năm; trẻ đã đi học 50.000 đ/trẻ/năm

+ Chăm sóc bán trú: 37.000đ/trẻ/tháng.

+ Nước uống: 15.000 đ/trẻ/tháng

+ Nước sạch: 50.000đ/trẻ/tháng

+ Điện: 20.000đ/trẻ/tháng

+ Vệ sinh: 25.000đ/trẻ/tháng.

+ Tiền ăn: 20.000đ/ngày/trẻ (kể cả tiền chất đốt).

Sử dụng nguồn chi ngân sách:

Mua tài liệu cho CB, GV, NV, đồ dùng theo thông tư cho học sinh.

Sửa chữa, nâng cấp nền nhà, nền sân trường, hệ thống điện – nước, nhà vệ sinh.

Sửa chữa thấm trần, làm rèm bạt che hiên, sơn sửa thiết bị vui chơi ngoài trời.

Bổ sung biểu bảng, trang trí cảnh quan môi trường sư phạm.

Đầu tư xây dựng phòng thể chất, bổ sung thiết bị phục vụ PPGD STEAM.

Mua sắm bổ sung thiết bị ăn bán trú, vui chơi, học tập.

Bảo dưỡng, sửa chữa toàn bộ điều hòa, máy in, máy tính, camera ...

Sử dụng nguồn thu thỏa thuận:

Mua sắm đồ dùng phục vụ bán trú: dao, thớt, xoong, bát, thìa, khay inox, cốc uống nước, chiếu, chăn ngủ mùa đông cho trẻ. Các khoản thu thỏa thuận được quyết toán ngay sau khi kết thúc việc mua sắm trong năm học.

Phát huy hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất: Tổ chức thời gian biểu hợp lý, phân công GV phụ trách phòng chức năng đảm bảo 100% trẻ được tham gia hoạt động.

Quản lý và phối hợp: Ban giám hiệu thống nhất, xây dựng dự toán thu – chi, thông qua Chi bộ, Hội đồng trường và Hội nghị CMHS. Quỹ CMHS được thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, Ban thường trực hội CMHS xây dựng kế hoạch thu – chi dựa trên kết quả vận động được.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về Giáo dục mầm non:

- Mục tiêu cần đạt

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong phát triển GDMN.

Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của phụ huynh và xã hội về vai trò, chính sách và chất lượng GDMN.

Xây dựng hình ảnh, uy tín, thương hiệu của nhà trường trong cộng đồng, tạo sự đồng thuận và niềm tin của phụ huynh.

Đảm bảo 100% CBQL, GV, NV và CMHS có kênh thông tin trao đổi hai chiều thường xuyên, kịp thời, hiệu quả.

Phổ biến rộng rãi kiến thức nuôi dạy trẻ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, dịch bệnh và hỗ trợ giáo dục hòa nhập.

- Biện pháp thực hiện

Truyền thông chủ trương, chính sách: Phối hợp cơ quan báo chí, truyền thông tuyên truyền các chính sách, chương trình đổi mới, kết quả, thành tích và gương điển hình trong GDMN.

Đa dạng hóa kênh thông tin: Thành lập Ban đại diện CMHS lớp và trường; xây dựng các nhóm Zalo, Facebook, Website; duy trì bảng tin, chuyên mục “Album hình ảnh đẹp” tại trường và nhóm lớp.

Ứng dụng công nghệ số: CBQL, GV, NV khai thác nền tảng công nghệ để truyền thông chuyên môn, nâng cao nghiệp vụ; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ tới cha mẹ bằng hình thức trực tuyến và trực tiếp.

Phối hợp với CMHS: Tăng cường trao đổi, thông tin hai chiều; triển khai hình thức đóng tiền ăn qua tài khoản công khai, minh bạch, thuận tiện.

Tuyên truyền giáo dục cộng đồng: Tổ chức họp CMHS, giờ đón trả trẻ, bảng tuyên truyền, pano, áp phích, tranh tường, phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến kiến thức dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch.

Khuyến khích giáo dục hòa nhập: Truyền thông, vận động CMHS và cộng đồng tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập.

Xã hội hóa giáo dục: Huy động sự tham gia, ủng hộ cả tinh thần và vật chất từ tổ chức, cá nhân để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng – giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công tác xây dựng kế hoạch:

Hiệu trưởng XD kế hoạch nhiệm vụ năm học và thông qua Hội đồng trường, Ban giám hiệu bàn bạc thống nhất, sau đó thông qua Hội đồng SP nhà trường.

Ban giám hiệu tổ chức họp giao ban Ban giám hiệu 01 tuần/lần vào chiều thứ 6 hoặc đầu giờ sáng thứ 2 hàng tuần.

Hàng tháng XD kế hoạch và thực hiện theo kế hoạch.

Ra QĐ thành lập các Hội đồng:

+ Hội đồng tuyển sinh;

+ Hội đồng thi đua khen thưởng;

+ Hội đồng kiểm định chất lượng;

- QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ;

- QĐ thành lập các Tổ: Tổ chuyên môn; Tổ Văn phòng.

- QĐ kiện toàn Ban chỉ đạo Y tế học đường, BCD phòng chống dịch bệnh;

- QĐ thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học.

- QĐ thành lập Ban đại diện CMHS.

- QĐ thành lập Ban giám sát về việc tăng cường công tác phòng dịch, công tác quản lý vệ sinh dinh dưỡng và ATTP.

2. Phân công Ban giám hiệu, Tổ trưởng các khối và các đoàn thể:

Tổ chức họp Ban giám hiệu, phân công phân việc cho từng cá nhân, cụ thể sau:

2.1 Đ/c Đinh Thị Yến-Hiệu trưởng: Phụ trách chung + CSVC + Công tác tài chính + Thực hiện QCDC trong nhà trường.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, xây dựng Kế hoạch tham mưu và quản lý CSVC, các hoạt động của nhà trường, quản lý tổ chức nhân sự.

- Chỉ đạo công tác thu chi tài chính, công tác thi đua trong nhà trường.

- Theo dõi việc thực hiện Quy chế chuyên môn, Quy chế dân chủ, Quy chế chitiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài sản công, Quy chế thi đua khen thưởng.....

- Chỉ đạo việc kiểm tra nội bộ trường học trong nhà trường.
- Chỉ đạo các hội thi của giáo viên và các cháu.
- Kiểm tra giám sát toàn bộ các hoạt động của nhà trường.
- Chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh của nhà trường.

- Theo dõi sổ nhật ký GV, sổ theo dõi tài sản, sổ danh bộ HS của nhà trường.

- Đánh giá xếp loại GV, NV hàng tháng, hàng kỳ và cuối năm; kiểm tra hồ sơ về công tác tài chính, kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 01 lần/tuần; Kiểm tra dự giờ GV, NV hoặc tổ chức hoạt động 2 hoạt động/tuần.

2.2 Đ/c Hoàng Thị Khương - Phó Hiệu trưởng: *Phục trách chuyên môn mẫu giáo, công tác phổ cập, công tác kiểm tra nội bộ, công tác tuyển sinh, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, công tác kiểm định chất lượng, phần mềm cơ sở dữ liệu, báo cáo thống kê.*

Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục trong toàn trường, phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của Tổ mẫu giáo, hướng dẫn GV XD kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp, bồi dưỡng cho GV đi thi GVG các cấp.

Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng học liệu phục vụ cho GV và các cháu để trình Hiệu trưởng duyệt mua, quản lý và theo dõi việc sử dụng đồ dùng, trang thiết bị dạy và học của các lớp trong toàn trường.

Kiểm tra việc thực hiện Quy chế chuyên môn của GV.

Xây dựng kế hoạch tổ chức kiến tập các chuyên đề tại trường, BD chuyên môn cho đội ngũ GV hàng tháng, bồi dưỡng GVG. Kiểm tra việc thực hiện QC nuôi dạy trẻ, QCCM, XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm của GV toàn trường.

Phụ trách công tác tuyển sinh, công tác công tác kiểm định chất lượng, công tác ứng dụng CNTT và truyền thông, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về tổ chức các Hội thi của GV và các cháu, công tác XD trường lớp MN hạnh phúc, công tác chỉ đạo GV “XD môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm”.

Thực hiện việc cập nhật các công văn chỉ đạo của các cấp và làm các báo cáo, thống kê gửi về các cơ quan cấp trên theo yêu cầu, đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện công tác truyền thông của nhà trường.

Viết sổ giao ban Ban giám hiệu.

Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ. Phụ trách công tác công tác phổ cập.
Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần; Dự GV 2 hoạt động/tuần.
tham gia hoạt động ở lớp 4 giờ/tuần

2.3Đ/c Đinh Thị Hồng Quyên - Phó Hiệu trưởng: Phụ trách Chuyên môn tổ nhà trẻ; công tác Công tác nuôi dưỡng, công tác VSMT, công tác Y tế học đường, công tác phòng chống dịch bệnh, hồ sơ theo dõi tài sản...

Phụ trách việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn của Tổ nhà trẻ, hướng dẫn GV XD kế hoạch năm học, kế hoạch tháng, kế hoạch hoạt động từng tuần, soạn bài. Duyệt kế hoạch năm học, hàng tháng, tuần của GV các lớp, bồi dưỡng cho GV đi thi GVG các cấp.

Chịu trách nhiệm về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trong toàn trường, quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý.

Xây dựng kế hoạch mua sắm đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ để trình Hiệu trưởng duyệt mua. Quản lý và theo dõi việc sử dụng cơ sở vật chất của bếp.

Quản lý sổ sách về công tác nuôi dưỡng, việc nhập xuất thực phẩm, kiểm tra ký xác nhận việc thu-chi ăn của trẻ và công tác thu chi quỹ chăm sóc bán trú hàng tháng trước khi trình Hiệu trưởng ký duyệt. Phối hợp với kế toán XD thực đơn cho trẻ và GV, NV theo mùa vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bồi dưỡng cho NV đi thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp cơ sở.

Làm sổ theo dõi chất lượng toàn trường, sổ kế hoạch tháng.

Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ, công tác vệ sinh môi trường, công tác Y tế học đường, công tác phòng chống dịch, công tác sắp xếp nội vụ của GV toàn trường. Phối hợp với nhân viên Y tế đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh cá nhân và khung cảnh sư phạm các khu lớp.

- Theo dõi sổ nhật ký GV, sổ theo dõi tài sản, sổ danh bộ HS của nhà trường

Chỉ đạo nhân viên Tổ nuôi dưỡng xây dựng tính khẩu phần ăn của trẻ.

Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm 2 lần/tuần; Dự GV 4 hoạt động/tuần.

2.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn:

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Huyền	Tổ trưởng MG	Phụ trách khối tổ mẫu giáo
2	Trần Thị Huyền	Tổ trưởng NT	Phụ trách tổ nhà trẻ

- Nhiệm vụ được giao:

+ Chịu trách nhiệm trước BGH về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ trong năm học và từng tháng nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc GD.

+ Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá chất lượng giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách thiết bị của các thành viên trong to theo kế hoạch của nhà trường.

+ Thường xuyên quan tâm đến chất lượng học sinh và giáo viên của tổ. Tham mưu, đề xuất ý kiến với lãnh đạo nhà trường về công tác này.

+ Trực tiếp quản lý các loại hồ sơ sổ sách: Kế hoạch tổ; Sổ công tác tổ chuyên môn (có thể chung sổ công tác cá nhân); Nghị quyết tổ; Các biên bản của tổ.

+ Đề xuất với HT để phân công giáo viên có năng lực tham gia một số hoạt động của nhà trường.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng và các sinh hoạt khác khi có nhu cầu công việc. Chủ trì các buổi tổ chức hội giảng, triển khai các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn của tổ.

+ Chủ trì tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên của tổ theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

+ Thực hiện các báo cáo thống kê, sơ kết, tổng kết về công tác chuyên môn của tổ.

+ Chủ động giải quyết các thắc mắc, kiến nghị của các thành viên trong tổ, nếu vượt ngoài thẩm quyền thì đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

+ Chỉ đạo tổ chăm sóc hệ thống cây xanh, cây cảnh của khu vực được phân công đảm bảo xanh tốt và mỹ quan.

+ Tham gia đề xuất ý kiến với trường về thực hiện các chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật giáo viên - viên chức.

2.5 Tổ phó chuyên môn:

- Danh sách:

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ phân công	Ghi chú
1	Trần Thị Hà	Tổ phó NT	Phụ trách khối tổ
2	Vũ Thị Minh Phương	Tổ phó MG	Phụ trách tổ nhà trẻ

+ Chịu trách nhiệm trước BGH, tổ trưởng chuyên môn về những nhiệm vụ được phân công phụ trách theo khối chuyên môn.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của khối trong năm học và từng tháng nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục.

+ Kiểm tra hồ sơ chuyên môn, đánh giá chất lượng giảng dạy, giáo dục và quản lý sử dụng sách thiết bị của các thành viên trong khối theo kế hoạch của nhà trường.

+ Thường xuyên quan tâm đến chất lượng học sinh và giáo viên của tổ, khối. Tham mưu, đề xuất ý kiến với lãnh đạo nhà trường về công tác này.

+ Trực tiếp quản lý các loại hồ sơ sổ sách: Kế hoạch khối; Sổ công tác khối chuyên môn (có thể chung sổ công tác cá nhân).

+ Đề xuất với HT để phân công giáo viên có năng lực tham gia một số hoạt động của nhà trường.

+ Chủ động đề xuất với tổ trưởng, PHT giải quyết kiến nghị của các thành viên trong khối, nếu vượt ngoài thẩm quyền thì đề nghị Hiệu trưởng giải quyết.

+ Tham gia đề xuất ý kiến với trường về thực hiện các chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật giáo viên - viên chức.

+ Chịu trách nhiệm trước BGH và tổ trưởng về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2.6. Tổ nuôi dưỡng:

- Đ/c Nguyễn Thị Diệp - Tổ trưởng, Đ/c Đinh Thị Huệ - Tổ phó.

+ Tham mưu với Hiệu phó phụ trách nuôi dưỡng quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của Tổ nuôi hợp lý. Bảo quản sổ sách nuôi dưỡng, phối hợp với kế toán thay đổi thực đơn theo mùa phù hợp với đặc điểm của nhà trường; Hướng dẫn nhân viên giao nhận thực phẩm đúng nguyên tắc, tổ chức các buổi sinh hoạt CM của Tổ. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về chất lượng, các khâu giao nhận, chế biến thực phẩm, chất lượng các món ăn của GV, NV, học sinh trong trường, công tác VSATTP, VSMT nhà bếp.

+ Xây dựng kế hoạch HD của Tổ nuôi dưỡng theo từng tháng, năm học.

+ Kết hợp với Phó Hiệu trưởng bồi dưỡng nhân viên Tổ nuôi và bồi dưỡng thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi, kiểm tra VSATTP, vệ sinh môi trường trong và ngoài bếp, công tác phòng chống dịch bệnh.

+ Xây dựng và bảo quản trang thiết bị nhà bếp.

2.7. Tổ văn phòng:

- Đ/c Nguyễn Thị Vân Anh - NV Kế toán - Tổ trưởng: Thực hiện hồ sơ sổ sách, tài liệu về công tác thu-chi tài chính, cùng Thủ quỹ thực hiện thu-chi, quyết toán các khoản tiền do phụ huynh đóng góp hàng tháng, các khoản trong ngân sách nhà nước.

Xây dựng kế hoạch HD của Tổ nuôi dưỡng theo từng tháng, năm học.

+ Có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong Tổ thực hiện tốt các công việc của Tổ văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường và bảo quản trang thiết bị văn phòng

- Đ/c Vũ Thị Thúy- Nhân viên - kiêm nhiệm công tác Thủ quỹ, thủ kho, công tác phổ cập: Làm nhiệm vụ công tác Thủ quỹ, Thủ kho của nhà trường, việc sắp xếp nội vụ, vệ sinh hàng ngày trong khu Hiệu bộ, phục vụ các hội nghị, đón và tiếp khách, phối hợp thực hiện tổ chức các hội thi, các HĐ phong trào, tổ chức sự kiện.

2.8 Đối với giáo viên, nhân viên.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch theo ngày, tuần, tháng, năm học theo nhiệm vụ được phân công, linh hoạt thực hiện các nội dung.
- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch của nhà trường.
- Phối hợp với phụ huynh để chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Kế hoạch thực hiện theo tháng

Thời gian	Nội dung công việc	Người thực hiện	Ghi chú
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức khai giảng năm học 2025-2026 - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch các cuộc vận động và phong trào, làm báo cáo tổng kê đầu năm học. - Họp BDDCMHS và họp phụ huynh toàn trường - Thực hiện CTGD giáo dục từ 05/9/2025 - Tổ chức cân đo lần 1 - Trao đổi phổ cập các phường; Cập nhật phổ cập trên phần mềm. - Duyệt kế hoạch giáo viên - Tổ chức lễ hội trung thu 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Hiệu trưởng + HP - Hiệu trưởng + Đại diện BCMHS+ GVCN các lớp - Y tế -BGH+Toàn trường - Đ/c HP -Toàn trường 	
Tháng 10/2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức hội nghị VC-NLĐ đầu năm học. 2. Xây dựng kế hoạch các khoản thu theo hướng dẫn của các cấp. 3. Tổ chức họp CMHS đầu năm. 4. Tham gia các lớp chuyên đề theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT 5. Dự giờ, kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của GV, NV 6. Khám sức khỏe cho trẻ đợt 1. Cân, đo chấu biểu đồ cho trẻ suy dinh dưỡng các thể. 7. Phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11, tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH-GVNV BGH-Kế toán BGH-GV-CMHS BGH-GV_NV BKTNB Trạm y tế- GV- HS các lớp Toàn trường 	

	8. Kiểm HĐSP 2 giáo viên, Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của, GV, NV.	BKTNB	
Tháng 11/2025	<p>1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Phó HT; Kiểm HĐSP 2 giáo viên, Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của, GV, NV. Kiểm tra bộ phận chuyên môn.</p> <p>2. Tổ chức hoạt động chào mừng và kỷ niệm ngày nhà giáo VN 20-11: Tổ chức hội giảng, chương trình giao lưu văn nghệ.</p> <p>3. Tham dự chuyên đề do SGD&ĐT tổ chức, tổ chức chuyên đề tại trường theo kế hoạch.</p> <p>4. Xây dựng kế hoạch chương trình giao lưu cuối chủ đề cho các khối, lớp.</p>	<p>BKTNB</p> <p>Toàn trường</p> <p>CBQL-GV cốt cán</p> <p>BGH-TTCM</p>	
Tháng 12/2025	<p>1. Thực hiện chuyên đề theo KH của trường.</p> <p>3. Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của , GV. Kiểm tra HĐSP 2 giáo viên, công tác quản lý tài sản, CSVC.</p> <p>4. Cân, đo kiểm tra sức khỏe trẻ.</p> <p>5. Tổ chức chương trình giao lưu các trò chơi dân gian các khối</p>	<p>Toàn trường</p> <p>BKTNB</p> <p>Toàn trường</p>	
Tháng 1/2026	<p>1. Sơ kết học kỳ I,</p> <p>2. Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của CB, GV, Kiểm HĐSP 2 giáo viên, kiểm tra việc thực hiện công khai, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở</p> <p>3. Tiếp tục Bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.</p> <p>4. Tổ chức chuyên đề PCCC với quy mô toàn trường</p> <p>5. Tổ chức Lễ hội mùa xuân cho trẻ.</p> <p>6. Tổ chức điều tra trẻ sinh năm 2026. Tổng hợp số trẻ từ 2021 đến 2026</p>	<p>BGH-CBGVNV</p> <p>-BKTNB</p> <p>BGH- TTCM</p> <p>- PHT- tTCM-GV cốt cán</p> <p>- Toàn trường</p> <p>- GV phụ trách phổ cập các thôn.</p>	

Tháng 2/2026	1. Nghỉ tết nguyên đán, 2. kiểm kê CSVC trang thiết bị, phân công trực tết và ổn định nề nếp sau tết. 2. Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của CB, GV, Kiểm HĐSP 2 giáo viên, Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn. 3. Tổ chức chương trình “ Vui hát mừng xuân” cho các cháu	-Toàn trường PHT phụ trách CSVC- GV -BKTNB -Toàn trường	
Tháng 3/2026	1.Tổ chức chương trình lễ hội “ Mừng ngày vui của bà, của mẹ”. 2. Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của CB, GV, Kiểm HĐSP 2 giáo viên. 3. Cân, đo kiểm tra sức khỏe trẻ. 4. Tổ chức chương trình giao lưu “ Bé với an toàn giao thông”	- Toàn trường -BKTNB - GV-HS -Toàn trường	
Tháng 4/2026	1. Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn của CB, GV, Kiểm HĐSP 2 giáo viên, kiểm tra hoạt động của bộ phận kế toán, việc thực hiện các khoản thu. 2. Tự kiểm tra đánh giá các tiêu chí trường học Xanh- Sạch- đẹp- an toàn- hạnh phúc. 3. Thẩm định sáng kiến kinh nghiệm	- BKTNB -BGH - Tổ thẩm định SKKN	
Tháng 5/2026	1.Hoàn thành thẩm định SKKN 2. Xây dựng kế hoạch hoạt động hè. 3. Kiểm tra kết thúc chương trình. 4.Đánh giá viên chức, lao động hợp đồng cuối năm;Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó HT, chuẩn nghề nghiệp GVMN 5. Xét duyệt thi đua cuối năm 6. Tổ chức tổng kết năm học 7.Tổ chức chương trình vui tết thiếu nhi 01/6. 8. Kiểm kê CSVC.	- Tổ thẩm định SKKN -BGH -BGH -Toàn trường - hội đồng TĐKT - Toàn trường - BGH- GVNV	

Tháng 6-7/2026	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hoàn thiện hồ sơ thi đua gửi cấp trên. 2. Tổ chức cho GV- HS nghỉ hè theo quy định. 3. Phân công trực phòng chống bão lụt 4. Kiểm tra, rà soát CSVC 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH - Toàn trường -BGH 	
Tháng 8/2026	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch hoạt động hè 2. Thực hiện tốt công tác tuyển sinh. 3. Học bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch. 4. Kiểm kê cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng có kế hoạch chuẩn bị cho năm học mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường - Hội đồng tuyển sinh BGH 	

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 của Trường Mầm non Gia Thủy; đề nghị các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa- Xã hội.(Đề báo cáo)
- HT, các PHT;
- HT, các PHT;
- Lưu VT.

**TM. BAN GIÁM HIỆU
HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Thị Yến